

NHỮNG BIẾN ĐỘNG VỀ VAI TRÒ CÁC YẾU TỐ HƯỚNG NGHIỆP TRONG MÁY NĂM QUA

TRẦN THẾ LINH

Trưởng Cao đẳng Sư phạm Hà Tây

Hướng nghiệp về việc lựa chọn nghề là bộ phận quan trọng, là trung tâm của thống giáo dục quốc dân trong việc đào tạo đúng đắn và khoa học những nhân tài đất nước. Hướng nghiệp là hệ thống các biện pháp của nhà nước và của xã hội, giúp người lựa chọn và xác định vị trí nghề nghiệp của mình trong cuộc sống, trên cơ cấu hợp nguyện vọng của cá nhân với nhu cầu của xã hội.

Đối tượng hướng nghiệp không chỉ là học sinh phổ thông mà còn bao gồm tất cả học sinh sinh viên trong các trường DHCN, các trường lớp học nghề và ngay cả với người lớn trong tình huống chọn nghề. Công tác hướng nghiệp cần phải tiến hành trong cả trình phát triển nghề nghiệp. Nó có thể chia ra hai thời kỳ: Thời kỳ "lựa chọn nghề" chủ yếu diễn ra trong nhà trường PT, thời kỳ "thích ứng nghề" chủ yếu được tiến hành từ các trường DHCN các lớp học nghề và các cơ sở sản xuất, công tác. Vì thế trách nhiệm chính trong công tác hướng nghiệp phải là những nơi này. Ngoài ra nó còn là trách nhiệm của mỗi gia đình, của các tổ chức xã hội (Đoàn TN, Công đoàn...) và của các phụ tiện thông tin đại chúng.

Ở nước ta công tác hướng nghiệp đã được đề cập đến từ lâu, song nó đã khai thác đến đâu? Những yếu tố nào đã phát huy vai trò hướng nghiệp? Và chúng có biến đổi không trong cơ chế bao cấp và cơ chế thị trường?

Để tìm hiểu những vấn đề này chúng tôi đã tiến hành điều tra trong hai đợt năm 1985 và 1993 trên tổng số 390 sinh viên trường cao đẳng sư phạm Hà Nội với những câu hỏi sau:

1. Em cho biết những yếu tố nào dưới đây đã giúp em hiểu biết về ngành nghề lựa chọn? (tác động tác với em - 2 điểm, vừa - 1 điểm, không tác động - 0 điểm)

- Nhà trường PT tổ chức giới thiệu nghề.
- Các nhà chuyên môn giới thiệu nghề.
- Cha mẹ anh em hướng dẫn chọn nghề.
- Tìm hiểu nghề qua sách báo tài liệu.

- Tìm hiểu nghề qua dư luận xã hội.
- Tìm hiểu nghề qua trao đổi với bạn bè.
- Qua thầy cô chỉ bảo riêng
- Qua tư liệu hướng nghiệp của các trường DHCN.
- Chọn nghề ngẫu nhiên tùy hứng.

2. Ngoài ra trong một số trường hợp cần làm rõ thêm, chúng tôi mạn đàm trao đổi các em. Qua nghiên cứu các phiếu trả lời, chúng tôi thấy số phiếu chỉ cho điểm cao ở một vài yếu tố, song cũng có những phiếu cho điểm từ 1 đến 2 ở nhiều yếu tố do độ tác động khác nhau của chúng tới việc chọn nghề của mỗi em. Để xử lý số liệu tra chúng tôi lấy tổng số điểm thực tế của từng yếu tố trên tổng số điểm tuyệt đối chúng, tính tỷ lệ % và được kết quả ở bảng sau:

Sự biến động về vai trò các yếu tố hướng nghiệp

Các yếu tố tác động	Năm 1985		Năm 1993		Chung	
	Tổng điểm	%	Tổng điểm	%	Tổng điểm	%
à trường PT tổ chức hướng nghiệp	106	27,89	60	15	166	21,4
n hiểu nghề qua các nhà chuyên môn	86	23,90	170	42,5	256	33,2
ia hướng dẫn của cha mẹ	200	52,63	248	62,0	448	57,43
ia sách báo tài liệu	172	45,26	284	71,0	456	58,46
ia dư luận xã hội	140	36,84	180	45	320	41,02
ia trao đổi với bạn bè	210	55,26	250	62,5	460	58,97
ia thầy cô chỉ bảo riêng	112	29,47	108	27	220	28,2
ia HN của các trường DHCN	24	6,31	128	32	152	19,48
ion nghề tùy hứng ngẫu nhiên	48	12,63	24	6	72	9,23

Nhìn vào bảng thống kê chúng tôi thấy nổi bật lên là sự tìm hiểu "qua trao đổi bạn bè" chiếm tỷ lệ cao nhất 58,97% tiếp sau là sự "tìm hiểu qua sách báo tài liệu" chiếm tỉ lệ 58,46%, tác động của "cha mẹ gia đình" cũng giữ vai trò khá quan trọng với tỉ lệ 57,43% "dư luận xã hội" cũng góp phần đáng kể với tỉ lệ 41,02%

Qua số liệu thống kê ta lại thấy nổi cộm lên một vấn đề: Đó là vai trò hướng nghiệp trường PT quá mờ nhạt với tỉ lệ 21,4% và việc tuyên truyền hướng nghiệp của các trường DHCN lại quá thấp với tỉ lệ 9,23%. Điều đó đòi hỏi chúng ta phải đánh giá đúng những gì tồn tại trong công tác hướng nghiệp những năm qua mà cải tiến công tác hướng nghiệp phù hợp trong tình hình mới. Trong phạm vi bài này chúng tôi chỉ xin nêu số nhận định về vai trò các yếu tố hướng nghiệp và những biến động của chúng trong biến động của nền kinh tế xã hội trong những năm qua.

1. Qua kết quả điều tra chúng tôi thấy, những yếu tố tác động nhiều tới việc chọn nghề của học sinh phần lớn lại là những tác động không có tổ chức không có nội dung,

phương tiện, biện pháp, chương trình tác động, theo một định hướng khoa học, để từng bước cung cấp cho các em hiểu biết về nghề và cách chọn nghề. Tác động của bạn bè cần thiết bởi "học thầy không tày học bạn" song đề lựa chọn nghề thì việc tìm hiểu rõ qua trao đổi bạn bè không thể là những hiểu biết chính xác, đầy đủ và khoa học bởi đó chỉ là những điều các em nghe đọc thích thú có tính chất kinh nghiệm cá nhân không thể giúp các em hình dung toàn cảnh hệ thống nghề và những yêu cầu đòi hỏi tâm sinh lý của nghề. Tìm hiểu nghề qua sách báo tài liệu là quan trọng song phần những tài liệu hướng nghiệp chính thống, còn sách báo tài liệu thông thường chỉ là thác có tính chất giới thiệu một cách chung chung những nghề nghiệp, những con người hoạt động trong một số ngành nghề đâu phải chức năng và đâu có khả năng cung cấp những mô hình chính xác chi tiết về nghề để đáp ứng những nhu cầu cần thiết của nhà ai cần lựa chọn nghề. Dư luận xã hội càng không nên lấy làm chuẩn mực để xác định việc lựa chọn nghề bởi nó thường là tập hợp những suy nghĩ và quan niệm rất khác nhau trong xã hội với những lời khen chê và định hướng giá trị rất khác biệt nhau yếu tố định là tác động vô cùng cần thiết bởi nó gắn liền với tình thương và sự lo lắng của mẹ cho con cái mình song sự hiểu biết đó dù sao vẫn bị hạn chế trong một vài lĩnh vực. Với kinh nghiệm của bản thân làm sao họ có thể giúp cho con cái có tầm nhìn rộng chiếu so sánh được đầy đủ yêu cầu nghề nghiệp với bản thân mà chọn đúng được nghề.

Nhìn chung những yếu tố trên cần phải được phát huy, nhưng dù sao cũng chỉ là những yếu tố phụ hỗ trợ cho những cơ quan có chức năng chính trong hướng nghiệp đó là nhà trường phổ thông, các trường Đại học chuyên nghiệp, các cơ sở sản xuất và lớp dạy nghề. Điều đáng tiếc là qua số liệu thống kê các thông tin về nghề nghiệp các trường phổ thông và các trường DHCN các lớp dạy nghề cung cấp cho học sinh quá ít chỉ đạt 21,4% và 19,24%. Nó không phù hợp với vai trò và nhiệm vụ đã quy định trong văn bản về công tác hướng nghiệp của các trường phổ thông, DHCN cùng các cơ sở dạy nghề. Quan hệ giữa các trường phổ thông và các trường đại học chuyên nghiệp các lớp dạy nghề là quan hệ hai chiều là kết hợp vô cùng cần thiết, trường phổ thông cần có những tư liệu cần thiết về các mô hình cấu tạo chức năng yêu cầu của hệ thống nghề mà tuyên truyền giúp đỡ học sinh lựa chọn nghề. Các trường DHCN và cơ sở dạy nghề có nhiệm vụ cung cấp những tư liệu đó và chính qua những tư liệu đó trường phổ thông giúp học sinh chọn nghề phù hợp sẽ là điều kiện thuận lợi cho việc rèn luyện và tạo nghề giúp các em thích ứng với nghề khi được tuyển chọn vào các trường DHCN, cơ sở dạy nghề. Song thời gian qua việc phát huy vai trò hướng nghiệp của nhà trường phổ thông các trường DHCN còn quá thiếu và quá yếu, cần được chấn chỉnh trong thời gian tới và càng cần hướng nghiệp tốt hơn khi cả xã hội đang chuyển sang cơ chế trường, với một nền kinh tế đòi hỏi những con người thích ứng nghề nghiệp cao có năng lực thật sự trong lao động để đạt hiệu quả cao trong sản xuất, trong cuộc sống.

2. Qua bản thống kê chúng ta thấy vai trò hướng nghiệp của các yếu tố có những biến động đáng kể giữa hai thời điểm: Biến động lớn nhất là tìm hiểu nghề qua sách báo từ 45,52% - 1985 đã tăng tới 71% năm 1993. Rõ ràng là trong nền kinh tế thị trường việc thu nhận các luồng thông tin trong đó có thông tin nghề nghiệp là nhu cầu vô cùng cần thiết. Sách báo phát thanh vô tuyến truyền hình đã nhanh chóng chuyển mình ph

chức năng thông tin quảng cáo tuyên truyền để giới thiệu nghề, hệ thống tuyển chọn tạo nghề, đáp ứng được nhu cầu xã hội về lao động và nhu cầu của mỗi cá nhân khi lựa chọn xác định nghề.

Yếu tố thứ hai cũng biến động khá nhiều đó là việc tuyên truyền nghề nghiệp của trường DHCN và các cơ sở dạy nghề đã từ 6,31% năm 1985 tăng lên 32% năm 1993, chính cơ chế thị trường đã đòi hỏi các trường DHCN, các cơ sở dạy nghề phải quan tâm tới việc giới thiệu ngành nghề để trước hết thu hút vào cơ sở của mình những người ảnh hưởng và có nhu cầu học tập nghề nghiệp. Mặt khác đáp ứng nhu cầu học nghề thanh niên hàng loạt trường lớp dạy nghề với các hình thức đa dạng phong phú đã mở ra. Vì vậy vấn đề "cạnh tranh sinh tồn" là tất yếu, các cơ sở muốn làm ăn tốt, hiệu quả kinh tế cao, không chỉ cần dạy tốt, đảm bảo uy tín mà còn cần phải biết truyền quảng cáo cho việc đào tạo nghề nghiệp của cơ sở mình đã chấp dứt.

Cơ chế thị trường đòi hỏi mỗi người phải đi sâu vào nghề nghiệp lấy thước đo giá trị hiệu suất công tác vì thế có lẽ các nhà chuyên môn giỏi đã là tấm gương phản chiếu, người đi trước giúp cho các em giải mã bài toán chọn nghề, chính vì thế mà số các em đến với họ để học hỏi kinh nghiệm, để xin những lời khuyên về đề nghị chọn ngành tăng lên từ 11,03% năm 1985 tăng lên 27,5% năm 1993. Ngoài ra các yếu tố khác "trao đổi với bạn bè" 62,5% qua dư luận xã hội" 45% "qua cha mẹ anh em" 62% vẫn những yếu tố phát huy nhiều tác dụng và đóng vai trò chủ chốt trong những năm qua.

3. Một hiện tượng trái ngược chúng ta cũng thấy là vào năm 1993 yếu tố hướng nghiệp của nhà trường PT đã từ 27,89% giảm xuống còn 15%. Yếu tố thầy cô chỉ bảo cũng từ 29,47% giảm xuống 27%, đặc biệt yếu tố chọn nghề tùy hứng ngẫu nhiên 2,63% giảm xuống 6%. Vì sao lại có hiện tượng này? Qua một số trường PT lác đác gặp tôi đã thấy có những quan niệm cho rằng trong nền kinh tế thị trường khi mà ở nơi các trường lớp đào tạo dạy nghề được mở ra với các hình thức đào tạo vô cùng linh hoạt, mỗi cơ sở phải ra sức phổ biến tuyên truyền quảng cáo cho việc đào tạo trong cơ sở mình nhằm đạt hiệu quả kinh tế và chất lượng cao thì vai trò hướng nghiệp trong trường PT không còn mấy tác dụng và cũng chẳng còn gì để tuyên truyền nghề nghiệp... Có lẽ vì thế mà yếu tố hướng nghiệp của trường PT đã chỉ có chiếm 15%. Hướng nghiệp của thầy cô có giảm song không đáng kể, bởi dù ở xã hội nào, nền kinh tế nào các em vẫn tìm đến và mong muốn tìm thấy ở thầy cô những lời chỉ bảo yên tâm rằng chỉ tình như cha mẹ, anh chị đi trước truyền lại cho các em những kinh nghiệm sống. Còn số các em "chọn nghề" tùy hứng ngẫu nhiên đã giảm đi nhiều (6,63%). Vì sao chăng chính cơ chế "khác nghiệt" của nền kinh tế thị trường đã không chấp nhận việc con người coi lao động chỉ là một nghề kiếm sống, không nhiệt tình, không say mê không có chí tiến thủ trong nghề mà đòi hỏi phải hiểu rõ nghề hơn, hiểu rõ mình định hướng rõ hơn để trở thành người lao động tốt?

Qua việc điều tra chúng tôi thấy: Trong bất kỳ biến động nào của nền kinh tế thì hướng nghiệp của xã hội vẫn hết sức quan trọng và cần thiết. Nó giúp cho mỗi con người định hướng tốt và thích ứng nhanh chóng với nghề để trở thành người lao động tích cực sáng tạo không ngừng đóng góp ngày càng cao tài năng sức lực của mình trong nghiệp phát triển chung của toàn xã hội. Vì thế đòi hỏi mỗi cơ quan hướng nghiệp

nhất là trường PTTH, các trường DHCN, các cơ sở dạy nghề cần khắc phục những còn chưa làm được trong những năm qua để vươn lên làm tròn nhiệm vụ và chức năng hướng dẫn lớp trẻ chọn nghề, nhằm đào tạo đúng đắn và khoa học những người lao động, đáp ứng mọi yêu cầu đổi mới trong nền kinh tế, đào tạo những nhân tài cho đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Danh Anh - Góp phần tìm hiểu vấn đề hướng nghiệp, Tạp chí nghiên cứu giáo dục, số 2/1992
2. Balaseb - Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, NXB công nhân kỹ thuật, 1981.
3. Phạm Tất Dong - Học tập, lao động kỹ thuật và hướng nghiệp với việc chuẩn bị học sinh đi vào sản xuất, Tạp chí nghiên cứu giáo dục, số 3 năm 1981.
4. Phạm Huy Thụ - Công tác hướng nghiệp trong trường phổ thông, Nhà xuất bản giáo dục, năm 1982.

CHANGES OF ROLE OF VOCATIONAL FACTORS IN THE RECENT YEARS

Tran The Linh

Hatay Teachers Training College

Job vocation - selection is a pressing task properly methodically train talent people for our country. How has job vocation developed in our country? would it change if socialist economy diverted? The convery shows that:

+ In the recent years additional vocational factors (parents, newspapers, friends) have played a crucial role and major agencies (secondary schools, professional training Colleges...) have played a secondary in the job vocation - selection

+ In the market - economy the role of vocational factors have increased considerably, the professional training Colleges and mass media have meet demand part of job selection.

+ Vocation is an indispensable need moving forward to adapt with new current situation./.